

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ĐỂ CẢI THIỆN KỸ NĂNG NGHE HIỂU TIẾNG ANH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Hoàng Văn Sáu¹, Dương Công Đạt^{2*}

¹Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - ĐH Thái Nguyên,

²Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Bài báo này nhằm phân tích thực trạng và khó khăn nghe hiểu, từ đó đưa ra giải pháp cải thiện kỹ năng nghe cho sinh viên. Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 200 sinh viên năm thứ nhất và phỏng vấn 10 giảng viên tiếng Anh trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên. Kết quả cho thấy có nhiều hạn chế trong việc dạy và học kỹ năng nghe hiểu như là: kiến thức nền của sinh viên thấp, phương pháp học ở trường phổ thông trung học không tập trung kỹ năng nghe, các hoạt động trong giai đoạn tiền nghe hiểu trong các giờ học nghe hiểu còn chưa phong phú, đa dạng. Một số đề xuất khả thi bao gồm: sử dụng, kết hợp linh hoạt các kỹ thuật dạy học giai đoạn tiền nghe hiểu, có tính đến cảm xúc, nhu cầu và sở thích của sinh viên.

Từ khóa: Tiếng Anh giao tiếp; kỹ năng nghe hiểu; giai đoạn tiền nghe hiểu; hoạt động tiền nghe hiểu; kỹ thuật dạy học giai đoạn tiền nghe hiểu.

Ngày nhận bài: 12/6/2020; Ngày hoàn thiện: 22/6/2020; Ngày đăng: 30/6/2020

CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS TO IMPROVE ENGLISH LISTENING COMPREHENSION SKILLS AT UNIVERSITY OF INFORMATION AND COMMUNICATION TECHNOLOGY - THAI NGUYEN UNIVERSITY

Hoang Van Sau¹, Duong Cong Dat^{2*}

¹TNU - University of Information and Communication Technology

²TNU – University of Education

ABSTRACT

The purpose of the article is to investigate the current situation and difficulties of listening comprehension; thereby it suggested solutions to improve listening skills for students. To carry out the research, the author surveyed 200 first-year students and interviewed 10 English teachers at University of Information and Communications Technology (ICTU) - Thai Nguyen University. Research results show that there are some disadvantages in teaching and learning listening comprehension skills such as: students' background knowledge is low, teaching and learning English at high schools does not pay attention on listening skill, and the pre-listening activities are not really interesting and variable. The solutions recommended are using and integrating various pre-listening techniques with the consideration of student's needs feelings and interests.

Keywords: Communicative English; listening comprehension skill; pre-listening stage; pre-listening activities; pre-listening techniques.

Received: 12/6/2020; Revised: 22/6/2020; Published: 30/6/2020

* Corresponding author. Email: datdc@tnue.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Có thể nói rằng dạy học ngoại ngữ theo đường hướng giao tiếp đang và sẽ là xu hướng chủ đạo tại các cơ sở giáo dục ở nước ta. Việc rèn cho người học những kỹ năng giao tiếp cơ bản (Nghe, nói, đọc, viết) được xem là mục tiêu cơ bản của việc dạy và học Tiếng Anh. Nghe hiểu tiếng Anh không còn là kỹ năng thụ động mà đang trở thành kỹ năng chủ động, trong đó người học đóng vai trò tích cực trong việc nghe và xử lý thông tin, hiểu được nội dung và cuối cùng phản hồi lại thông tin đó [1]. Theo Nunan [2], chỉ khi nào người nghe phản hồi được thì tiến trình nghe mới hoàn tất, quá trình giao tiếp mới đạt kết quả mong muốn. Tiến trình giao tiếp có thể thất bại do kỹ năng nghe kém. Vì vậy kỹ năng nghe hiểu là yếu tố trọng yếu trong quá trình giao tiếp. Trong đó, giai đoạn tiền nghe hiểu đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc phát triển kỹ năng nghe hiểu cho người học.

Tại trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông (CNTT&TT) - Đại học Thái Nguyên, hầu hết các giảng viên tiếng Anh đều nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh và cũng đã có những biện pháp nhằm làm tăng hứng thú học nghe cho sinh viên. Một trong những biện pháp đó là vận dụng những kỹ thuật và hoạt động tiền nghe hiểu nhằm lôi cuốn sinh viên trong giờ học nghe. Trong bài viết này tác giả sẽ bàn về những ưu điểm và hạn chế của người dạy, người học và giáo trình. Trên cơ sở đó tác giả đề xuất những biện pháp cải tiến phương pháp dạy và học kỹ năng nghe hiểu, giúp làm tăng hứng thú của sinh viên trong giờ học nghe.

Sau phần mở đầu sẽ là phần thực trạng dạy và học kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh tại ĐH CNTT&TT. Tiếp đến là phần Kết quả nghiên cứu và bàn luận. Cuối cùng sẽ là Kết luận và đề xuất các giải pháp giúp nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng nghe hiểu cho sinh viên nhà trường.

2. Khái quát thực trạng dạy và học kỹ năng nghe hiểu tại trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông

2.1. Thực trạng dạy và học kỹ năng nghe hiểu Tiếng Anh

Về chương trình: Môn học Tiếng Anh là một

môn học bắt buộc trong các trường đại học, cao đẳng. Môn học nhằm củng cố khối kiến thức sinh viên đã học ở trường phổ thông và trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức liên tục được cập nhật, đặc biệt là được rèn luyện các kỹ năng sử dụng tiếng Anh (Nghe-nói-đọc-viết) trong thực tiễn cuộc sống. Qua môn học, sinh viên không chỉ có thêm kiến thức về mọi mặt đời sống mà còn có khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp hàng ngày cũng như trong công việc tương lai.

Tại trường Đại học CNTT&TT, môn học được phân chia thành 4 học phần: Tiếng Anh 1, 2, 3 và 4; mỗi học phần chiếm 3 tín chỉ (54 tiết). Trong đó:

- Thang điểm đánh giá môn học: 10
- Trọng số điểm các bài kiểm tra thường xuyên: 40%
- Trọng số điểm bài thi học phần: 60%
- Hình thức thi cuối kỳ: Tự luận 60% kết hợp vấn đáp 40%

Về đội ngũ giảng viên: Giảng viên giảng dạy môn học do các giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ, thuộc Khoa Khoa học cơ bản phụ trách. Các giảng viên giảng dạy môn học Tiếng Anh, ngoài những yêu cầu chung về chuyên môn sâu (đạt trình độ Thạc sĩ chuyên ngành), về kỹ năng sư phạm, phẩm chất nhà giáo, còn cần kết hợp khéo léo giữa truyền thụ kiến thức môn học với kiến thức về kỹ năng sống và làm việc trong thời đại hiện nay. Mục tiêu nhằm giúp sinh viên không chỉ giỏi về chuyên môn mà còn là những công dân gương mẫu, sống có ích, có trách nhiệm với chính bản thân và với xã hội.

Về những mặt mạnh:

Tại trường Đại học CNTT & TT, việc dạy kỹ năng nghe hiểu cho sinh viên bắt đầu được chú trọng trong những năm gần đây. Nhà trường đã quan tâm đầu tư phòng Lab giúp sinh viên có những buổi luyện nghe có chất lượng hàng tuần. Về phía các giảng viên tiếng Anh, các thầy cô cũng đã chủ động trang bị phương tiện giảng dạy phục vụ cho việc dạy nghe hiểu như: laptop, loa vi tính, sách luyện kỹ năng nghe hiểu...

Về những hạn chế:

Trước hết, cần phải tính đến đầu vào tiếng

Anh rất thấp của sinh viên năm thứ nhất. Trong những năm học gần đây, nhà trường đã tiến hành kiểm tra đầu vào môn tiếng Anh và kết quả là phần lớn sinh viên trong trường đạt mức A0 và A1- hai mức độ đầu tiên trong bậc thang đánh giá năng lực tiếng Anh theo khung tham chiếu Châu Âu.

Khó khăn thứ hai là, việc dạy-học kỹ năng nghe hiểu ở phổ thông không được chú trọng đúng mức. Trong các bài kiểm tra, bài thi, kỳ thi tiếng Anh thường chỉ có các dạng bài đọc, viết. Từ đó dẫn đến việc dạy và học kỹ năng nghe hiểu bị xem nhẹ. Khi vào học đại học, hầu hết các sinh viên đều gặp khó khăn với kỹ năng nghe hiểu.

2.2. Vai trò của giai đoạn tiền nghe hiểu đối với tiến trình nghe hiểu

Theo O'Malley, Chamot and Kupper [3], giai đoạn tiền nghe hiểu (Pre-listening) giống như giai đoạn khởi động trong các môn thể thao, mục đích của các hoạt động trong giai đoạn này nhằm giúp sinh viên tập trung sự chú ý vào chủ đề, đặc biệt là đoán trước những thông tin của chủ đề được nghe. Để khắc phục những khó khăn khi nghe trong tiết học, giảng viên cần tiến hành:

- Giới thiệu chủ đề, ngữ cảnh, tình huống nội dung có liên quan đến bài nghe, khai thác xem học sinh đã biết và chưa biết gì về nội dung sẽ nghe, gợi trí tò mò, tạo hứng thú cho các hoạt động của bài.
- Cho sinh viên nghĩ, đoán trước những điều sắp nghe trong một ngữ cảnh nhất định.
- Dạy từ vựng, tuy nhiên lưu ý là không giới thiệu hết từ mới, nên để sinh viên đoán nghĩa của từ trong ngữ cảnh.

Khi tiến hành các hoạt động nghe, việc dùng giáo cụ trực quan, tranh ảnh minh họa kèm theo sẽ hỗ trợ rất tốt cho việc làm rõ ngữ cảnh gợi ý nội dung sắp nghe. Tranh ảnh còn là phương tiện để kiểm tra mức độ nghe hiểu của sinh viên. Nghe xác định tranh có liên quan sắp xếp theo thứ tự. Giảng viên có thể cho sinh viên xem tranh hay câu hỏi trong bài tập để đoán ra chủ đề, thông tin cần nghe. Một số thủ thuật nên dạy trong giai đoạn này như: True/ False statements prediction; Open-prediction; Ordering-Pre-question [4]. Việc

lựa chọn hoạt động nào để thực hiện trong giai đoạn này còn tùy thuộc vào một số yếu tố như thời gian tiến hành bài tập nghe, tài liệu có sẵn hay không có sẵn, trình độ và sở thích của sinh viên. Điều kiện giảng dạy của lớp cũng là một trong những yếu tố đưa đến quyết định chọn lựa kỹ thuật nào. Ngoài ra mục đích giảng dạy của bài nghe và mục tiêu thực hiện cũng là những yếu tố cơ bản để giảng viên đưa ra các quyết định chọn lựa.

3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1. Quan điểm và thái độ của sinh viên đối với các kỹ thuật tiền nghe hiểu

Để nghiên cứu thực trạng học kỹ năng nghe hiểu nói chung và quan điểm, thái độ của sinh viên đối với các kỹ thuật tiền nghe hiểu nói riêng, nhóm tác giả tiến hành điều tra xã hội học đối với 200 sinh viên năm thứ nhất đại học chính quy, học kỳ I năm học 2016 – 2017 và thu được kết quả như sau:

*** Thái độ của sinh viên đối với các kỹ thuật tiền nghe hiểu**

Thứ nhất, khi được hỏi: “*Yếu tố nào dưới đây gây khó khăn cho bạn khi nghe hiểu một đoạn văn?*”, 58% sinh viên cho rằng việc thiếu từ vựng là nguyên nhân chính, 25% nghĩ tới việc thiếu kiến thức nền, 10% đề cập đến các khó khăn khác như trang thiết bị nghe kém, chất giọng lạ của người nói, chỉ có 7% nghĩ tới nguyên do thiếu sự chuẩn bị cho nhiệm vụ nghe.

Thứ hai, khi được hỏi: “*Giáo viên của bạn thường bắt đầu giờ học nghe như thế nào?*”, 85% sinh viên nói rằng giáo viên của họ tổ chức một số hoạt động tiền nghe hiểu, chỉ có 15% sinh viên thông báo rằng họ được nghe mà không có sự chuẩn bị nào.

Cuối cùng, khi được hỏi về *vai trò của các hoạt động tiền nghe hiểu*, 33% sinh viên cho rằng rất quan trọng, 42% cho rằng quan trọng, 16% thấy rằng chúng không quá quan trọng, 9% thậm chí cho rằng các hoạt động đó không quan trọng. Qua đó có thể thấy rằng, bên cạnh những hoạt động tiền nghe hiểu mang lại hiệu quả rõ rệt cho sinh viên thì có những hoạt động chưa phù hợp, chưa thu hút được sự quan tâm của sinh viên.

*** Sự yêu thích của sinh viên đối với các hoạt động tiền nghe hiểu.**

Dựa trên câu hỏi: Bạn nghĩ rằng các kỹ thuật tiền nghe hiểu sau đây thú vị, bình thường hay buồn tẻ? Kết quả thu được qua câu trả lời của sinh viên được thể hiện tại bảng 1:

Bảng 1. Thái độ của sinh viên đối với các kỹ thuật tiền nghe hiểu

Các kỹ thuật tiền nghe hiểu	Thái độ		
	Thú vị	Bình thường	Buồn tẻ
1. Sử dụng trò chơi để giới thiệu chủ đề bài nghe	70%	20%	10%
2. Sử dụng giáo cụ trực quan	80%	20%	0%
3. Đưa ra giới thiệu chính về bài học	65%	25%	10%
4. Giải thích các hướng dẫn trong bài	22%	38%	40%
5. Dạy trước các từ mới trong bài nghe	70%	18%	12%
6. Giúp SV động não các từ, cấu trúc hay ý kiến liên quan đến chủ đề nghe	32%	38%	30%
7. Sử dụng các câu hỏi tiền nghe hiểu	50%	40%	10%
8. Yêu cầu SV đoán nội dung bài nghe	20%	50%	30%
9. Thảo luận nhóm về chủ đề bài nghe	40%	46%	14%
10. Đưa ra nhiệm vụ nghe cho SV	30%	48%	22%

Qua bảng 1, dễ nhận thấy nhất là 80% SV thấy giáo cụ trực quan rất thú vị nhưng hiếm khi được giáo viên sử dụng. Lý do cho điều này có thể là do việc chuẩn bị giáo cụ trực quan tốn thời gian và khó đối với giáo viên. Rất may là số đông SV thích các trò chơi hoặc dạy từ mới trước, hoặc sử dụng câu hỏi gợi mở được GV thường xuyên sử dụng. Điều này sẽ giúp các hoạt động của GV hiệu quả hơn.

3.2. Quan điểm và thái độ của giáo viên đối với các kỹ thuật tiền nghe hiểu

Để tìm hiểu quan điểm và thái độ của giáo viên đối với các kỹ thuật tiền nghe hiểu, nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát xã hội đối với 10 GV tiếng Anh thuộc Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học Cơ bản, trường ĐHCNTT&TT.

Với câu hỏi: *Thầy/cô thấy vai trò của các kỹ thuật tiền nghe hiểu như thế nào?* 80% GV được hỏi cho rằng các kỹ thuật tiền nghe hiểu có vai trò rất quan trọng. 20% GV được hỏi cho rằng các kỹ thuật trên quan trọng. Có thể thấy là tất cả các GV đều nhận thức tầm quan trọng của các hoạt động tiền nghe hiểu đối với giờ học nghe.

Trong khi trả lời câu hỏi: *Thầy/cô thường xuyên sử dụng các kỹ thuật tiền nghe hiểu trong giờ học nghe như thế nào?* 60% số GV nói rằng họ luôn sử dụng các kỹ thuật này. Số GV còn lại thường sử dụng các kỹ thuật đó trong giờ nghe.

Với câu hỏi: *Mục đích của thầy/cô trong việc sử dụng các kỹ thuật tiền nghe hiểu là gì?* Nhóm tác giả có câu trả lời thông qua bảng 2 như sau:

Bảng 2. Mục đích của việc sử dụng các kỹ thuật tiền nghe hiểu

Mục đích	Số lượng	
	Tần suất	%
A. Giúp SV đoán nội dung bài nghe	6	60
B. Làm tăng hứng thú của SV đối với bài nghe	5	50
C. Cung cấp kiến thức nền về chủ đề nghe	4	40
D. Dạy các từ vựng khó/mới trong bài	3	30
E. Lôi cuốn SV vào bài nghe	6	60

Như vậy, 6/10 GV cho rằng các hoạt động tiền nghe hiểu nhằm giúp SV đoán nội dung bài nghe và lôi cuốn SV vào bài nghe. Trong khi đó chỉ có 3 GV cho rằng mục đích của họ là dạy từ vựng mới/ khó. Điều này có thể hiểu là từ vựng được cung cấp trong bài là phương tiện giúp SV nghe dễ dàng hơn.

*** Những khó khăn của GV khi áp dụng các kỹ thuật tiền nghe hiểu.**

Qua khảo sát, 80% GV cho rằng thiết kế các kỹ thuật tiền nghe hiểu khá mất thời gian, trong khi đó 70% GV cho rằng việc này khá khó với họ. Trong thực tế, tất cả các bài nghe trong giáo trình đều đã có các nhiệm vụ tiền nghe hiểu. Tuy nhiên hầu hết các GV đều đưa thêm các hoạt động vào nhằm tính đến nhu cầu, hứng thú và năng lực ngôn ngữ của SV.

3.3. Nguyên nhân của những hạn chế

3.3.1. Nguyên nhân về phía giảng viên

Có thể nói, phần lớn giáo viên chưa dành nhiều thời gian cho việc chuẩn bị cho giai đoạn tiền nghe hiểu. Điều này có thể là do việc thiết kế

các kỹ thuật tiền nghe hiểu mất khá nhiều thời gian. Để làm được việc này cần dành thời gian đọc sách hướng dẫn, xem video tham khảo. Bên cạnh đó, nhiều giảng viên chưa đa dạng hóa nguồn tài liệu nghe khiến cho sinh viên khá thì chán nản, còn sinh viên yếu thì không theo kịp. Ngoài ra, việc các giảng viên khi thao giảng rất ít khi giảng kỹ năng nghe hiểu cũng là một nguyên nhân khiến các đồng nghiệp của mình đi dự giờ nhưng không rút được kinh nghiệm đối với kỹ năng này.

3.3.2. Nguyên nhân về phía sinh viên

Thứ nhất, đầu vào tiếng Anh của sinh viên rất thấp, đặc biệt là kỹ năng nghe hiểu gần như bằng không. Khi đi tìm hiểu vấn đề này, nhóm tác giả được biết là ở bậc học phổ thông, ngữ pháp và từ vựng được chú trọng cho các kỳ thi cuối kỳ, thi tốt nghiệp THPT quốc gia. Hơn nữa trong các kỳ thi này kỹ năng nghe hiểu – kỹ năng nói không được đưa vào để kiểm tra, đánh giá. Từ đó khiến cho cả giáo viên và sinh viên đều xem nhẹ việc dạy - học theo hướng giao tiếp (dạy nghe – nói).

Thứ hai là, thời gian tự học tiếng Anh nói chung và học kỹ năng nghe của sinh viên rất thấp. Qua tìm hiểu thì đa số sinh viên chỉ dành 1 h đến 2 h mỗi tuần cho việc tự học, trong đó chủ yếu là thời gian dành cho chữa bài tập ngữ pháp, từ vựng.

Thứ ba là, sinh viên có tâm lý muốn nghe và nhớ 100% thông tin và hiểu bằng tiếng Việt từng câu từng chữ mà không xác định được nội dung trọng tâm, không nắm bắt được thông tin cốt lõi trong khi nghe. Điều này khiến cho sinh viên chán nản, lo sợ mỗi khi học nghe.

Thứ ba là, theo tác giả Kiều Thị Thu Hương [5], sự thiếu hụt kiến thức nền về các vấn đề khác nhau trong vốn kiến thức chung cũng là một thách thức cho quá trình nghe hiểu. Việc thiếu kiến thức về văn hóa trong tiếng Anh khiến cho sinh viên gặp khó khăn khi giải mã nội dung thông tin trong khi nghe, hoặc sử dụng văn hóa trong tiếng Việt vào để lý giải cho kết quả nghe của mình. Từ đó sinh viên hiểu sai ý tưởng của nhiệm vụ nghe.

3.3.3. Nguyên nhân khác

Về trang thiết bị giảng dạy, tuy trường có

phòng lab dành cho việc nghe tiếng Anh nhưng thời lượng sử dụng dành cho sinh viên khá hạn chế. Mặt khác do không có phần mềm chuyên dụng để quản lý hoạt động nghe hiểu của sinh viên nên giảng viên gặp nhiều khó khăn khi tương tác với sinh viên. Ngoài ra các thiết bị phòng lab cũng hay hỏng hóc và chậm được sửa chữa nên sinh viên thường không đủ máy để thực hành nghe.

4. Kết luận và đề xuất các giải pháp chủ yếu

4.1. Một số giải pháp cải thiện kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh cho sinh viên

4.1.1. Về phía giảng viên

Tuy trong giáo trình có thiết kế các hoạt động tiền nghe hiểu, giảng viên vẫn cần thiết kế thêm một cách đa dạng, dễ hiểu, phù hợp và lôi cuốn với cả sinh viên khá lẫn sinh viên yếu. Việc dạy trước các từ mới trong bài nghe cũng là một gợi ý hay bởi điều này sẽ giúp sinh viên tránh được sự nhầm lẫn và hiểu bài nghe dễ hơn. Một vài kỹ thuật có thể áp dụng như: sử dụng trò chơi hoặc đồ vật trực quan để giới thiệu chủ đề của bài nghe; đưa ra nhiệm vụ nghe cho sinh viên...

Nghe hiểu đòi hỏi sự tập trung cao độ nên rất khó duy trì sự hứng thú của sinh viên. Giảng viên cần làm cho giờ học sinh động hơn bằng nhiều phương pháp khác nhau. Giảng viên có thể chọn các bài nghe có hình ảnh minh họa hài hước, nội dung hấp dẫn. Giảng viên có thể cho nghe bài hát rồi yêu cầu sinh viên điền chỗ trống. Giảng viên có thể cho xem một phim có lời thoại khá đơn giản, sinh viên có nhiệm vụ ghi lại càng nhiều lời thoại càng tốt.

Thêm nữa, giảng viên cũng cần tích cực thao giảng cũng như dự giờ rút kinh nghiệm kỹ năng nghe hiểu từ đồng nghiệp trong và ngoài trường. Tăng cường đưa kỹ năng nghe hiểu vào kiểm tra đánh giá định kỳ và cuối kỳ.

Ngoài ra, giảng viên nên có các hình thức khen thưởng, khích lệ đối với những sinh viên tích cực tham gia phát biểu ý kiến để xây dựng bài, bằng cách cộng thêm điểm kiểm tra thường kỳ. Như vậy, sẽ tạo thêm động lực góp phần khích lệ người học tăng cường chuẩn bị bài ở nhà, tham gia xây dựng bài để nhận điểm thưởng.

4.1.2. Về phía sinh viên

Theo tác giả Phạm Văn Tặc [6], sinh viên cần tăng cường thời gian tự luyện nghe ở nhà. Sinh viên luyện nghe ở nhà bằng cách giới thiệu nguồn học nghe hay, dễ sử dụng, phù hợp trình độ (sách, CD, trang web). Tác giả nhấn mạnh sự kiên trì, bền bỉ và luyện tập thường xuyên là chìa khoá thành công cho môn học này.

Để nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh, sinh viên cần ôn lại các điểm ngữ pháp vừa học, tích lũy vốn từ vựng hàng ngày. Giáo viên sẽ hướng dẫn các em các mẹo nhỏ để nhớ tăng vốn từ (ví dụ: Dán khoảng 5 từ lên một chỗ dễ nhìn trong nhà, khi nào nhớ hết thay bằng 5 từ khác; học từ theo ngữ cảnh; học từ theo nhóm chủ đề; đọc bất cứ thứ gì mình thích hàng ngày trong khoảng 30 phút;...)

Ngoài ra, sinh viên cũng cần mạnh dạn đi đến những nơi có nhiều người nước ngoài sinh sống và làm việc, tập thể thao để chủ động bắt chuyện, từ đó luyện nghe nói một cách sinh động, thực tế. Để làm tốt điều này, sinh viên nên luyện tập một số chủ đề nhất định như bản thân, sở thích, thời tiết, đồ ăn... để giới thiệu với khách nước ngoài. Đây cũng là động lực rất tốt cho các sinh viên khác trong việc tự nâng cao năng lực nghe hiểu tiếng Anh.

4.1.3 Về phía nhà trường

Để giúp sinh viên tự học hiệu quả môn tiếng Anh nói chung và kỹ năng nghe hiểu nói riêng, nhà trường cần trang bị tốt cho những phòng học, phòng đọc, thư viện, với tài liệu và các thiết bị kỹ thuật thuận lợi cho việc học của sinh viên và việc triển khai các PPDH hiện đại. Ví dụ: phòng học phải được trang bị hệ thống âm thanh, nghe nhìn, máy chiếu, mạng Internet có đường truyền tốt, tránh hiện tượng hình ảnh mờ, âm thanh không rõ.

Nhà trường cũng có thể mời các thực tập sinh, khách nước ngoài đến trường để giao lưu, tạo môi trường thực tế cho sinh viên sử dụng tiếng Anh. Ngoài ra, nhà trường nên hỗ trợ kinh phí cho giảng viên và sinh viên đi thực tế ở các nước sử dụng tiếng Anh hoặc tại nơi làm việc của người nước ngoài ở Việt Nam như các đại sứ quán, các công ty liên doanh với nước ngoài có sử dụng tiếng Anh. Điều

này sẽ góp phần làm tăng động lực của sinh viên, giúp họ thấy được vai trò và tầm quan trọng của tiếng Anh trong tương lai.

4.2. Kết luận

Qua nghiên cứu, khảo sát ý kiến của giảng viên tiếng Anh và sinh viên trường Đại học CNTT và Truyền thông, có thể thấy phần nào vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của kỹ năng nghe hiểu cũng như của giai đoạn tiền nghe hiểu trong giao tiếp và trong công việc. Tuy nhiên đây là kỹ năng khó nhất trong số các kỹ năng ngôn ngữ (Nghe, nói, đọc và viết). Nó đòi hỏi trước hết là người thầy phải cải tiến cách dạy, đổi mới nội dung sao cho sinh động, dễ hiểu, có sức lôi cuốn đối với sinh viên. Về phía người học, cần xác định được tầm quan trọng của kỹ năng nghe hiểu trong giao tiếp và trong công việc tương lai, từ đó tăng cường tự luyện tập bằng mọi cách và theo sự hướng dẫn của giảng viên.

Đồng thời, với các đề xuất nêu trên nhóm tác giả hi vọng đây sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích dành cho các thầy cô đang giảng dạy tiếng Anh cũng như các đối tượng người học ở mọi lứa tuổi trong việc dạy và học kỹ năng nghe tiếng Anh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1]. M. Flavia, and L. Enachi-Vasluianu, "The importance of elements of active listening in didactic communication: a student's perspective," *CBU International Conference Proceedings* 4, 2016, p. 332.
- [2]. D. Nunan, *Second language teaching and learning*. Boston Heinle and Heinle publishers, 1999, p. 204.
- [3]. C. O'Malley, and Kupper, *Listening comprehension strategies in second language acquisition*. Oxford University Press, 1989, pp. 418-437.
- [4]. Underwood, *Teaching listening- Longman handbooks for language teachers*. Longman, 1989, pp. 30-78.
- [5]. T. T. H. Kieu, "Improving ESP listening skills for officials of foreign affair," *Science Magazine – Hanoi National University - Studying Foreign Country*, vol. 30, no. 3, pp. 23-36, 2014.
- [6]. V. T. Pham, "Improving listening skill for the third year students of accounting at Dong Thap University," *Education and Social Magazine*, vol. 67, pp. 106-109, 10/2016.